TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP** Số: 23/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Châu Thành, ngày 13 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018, về việc "*Tranh chấp hụi*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị Đ, sinh năm 1956;

Địa chỉ: số 18, ấp A, xã T, huyện C, Đồng Tháp.

Bị đơn: Lưu Thị T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: số 502, ấp A, xã T, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lưu Thị T đồng ý trả cho bà Lê Thị Đ nợ hụi 19.600.000 đồng (Mười chín triệu sáu trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm hai bên thỏa thuận:

- Bà Lê Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **490.000** đồng.
- Số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Đ đã nộp 600.000 đồng được khấu trừ vào án phí dân sự sơ thẩm phải nộp. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Đ **110.000 đồng (Một trăm mười ngàn đồng)** theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02991 ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Hưng